

Số: 01/2017/VNR-BKS

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông TCT CP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam**  
**Hội đồng Quản trị TCT CP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam**

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VINARE);
- Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 ngày 28/4/2016 của VINARE;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của VINARE.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

**A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện xem xét và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2015, tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 và các cuộc họp HĐQT trong năm.

Ngoài ra, thực hiện nhiệm vụ và chức năng của Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát thường xuyên giám sát các hoạt động kinh doanh, công tác quản trị và điều hành của VINARE theo các mảng nghiệp vụ được phân công trong Ban kiểm soát.

**B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016**

**I. Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2016**

Hoạt động kinh doanh của VINARE năm 2016 đã đạt được các kết quả đáng ghi nhận, cụ thể như sau:

**1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị quyết số 09/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2016 như sau:

Chỉ tiêu (*)	Thực hiện		Kế hoạch 2016	% thực hiện năm 2016	
	2015	2016		So với 2015	So với KH 2016
(Đơn vị: triệu đồng)					
Doanh thu phí nhận TBH	1,617,142	1,655,558	1,730,000	102.4%	95.7%
Doanh thu phí giữ lại	613,444	561,524	669,000	91.5%	83.9%
Lợi nhuận trước thuế (Không bao gồm chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ)	254,289	266,043	260,000	104.6%	102.3%

So với năm 2015, doanh thu phí nhận tái bảo hiểm năm 2016 tăng 2.4%, phí giữ lại giảm 8.5%;, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế vẫn tăng 4,6% so với năm 2015 và vượt 2.3% kế hoạch ĐHCĐ giao

## 2. Một số chỉ tiêu của hoạt động kinh doanh chính

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	% thay đổi
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>6,372,268</b>	<b>6,239,283</b>	<b>97.9%</b>
<b>2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>2,561,432</b>	<b>2,647,098</b>	<b>103.3%</b>
<b>3</b>	<b>Dự phòng nghiệp vụ (theo TNGL)</b>	<b>818,426</b>	<b>839,746</b>	<b>102.6%</b>
3.1	Dự phòng phí	259,513	251,436	96.9%
3.2	Dự phòng bồi thường	384,160	396,712	103.3%
3.3	Dự phòng dao động lớn	174,753	191,598	109.6%
<b>4</b>	<b>Doanh thu</b>			
4.1	Doanh thu phí nhận tái	1,617,142	1,655,558	102.4%
4.2	Doanh thu thuần hoạt động KDBH	991,766	964,477	97.2%
4.3	Doanh thu tài chính	227,667	224,139	98.5%
4.4	Thu khác	15,826	15,072	95.2%
<b>5</b>	<b>Chi phí</b>			
5.1	Chi bồi thường	1,074,032	960,921	89.5%
	Trong đó: Chi bồi thường thuộc TNGL	329,338	273,019	82.9%
5.2	Chi phí quản lý, chi hoa hồng và chi khác hoạt động KDBH	610,915	617,304	101%
5.3	Chi phí tài chính	-5,168	23,002	-445.1%
5.4	Chi phí khác	7,031	2,744	39%
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận</b>			
6.1	Lợi nhuận gộp từ KDBH	98,515	146,120	148.3%
6.2	Lợi nhuận gộp từ hoạt động tài chính	232,836	201,136	86.4%
6.3	Lợi nhuận từ hoạt động khác	8,794	12,328	140.2%
6.4	Lợi nhuận trước thuế	274,741	270,726	98.5%
6.5	Lợi nhuận sau thuế	225,033	223,540	99.3%

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2016 giảm 2.1% so với 31/12/2015 nhưng vốn chủ sở hữu tăng 3,3%.

Ngoài chỉ tiêu doanh thu phí nhận tái bảo hiểm tăng 2,4% so với năm 2015, các chỉ tiêu khác: Doanh thu tài chính và Thu nhập khác đều giảm nhẹ so với năm 2015.

Chỉ tiêu Chi bồi thường có kết quả tích cực so với năm 2015: Chi bồi thường giảm 11%, trong đó: chi bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại giảm đến 17%; các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp, chi hoa hồng và chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm tăng nhẹ 1%.

Lợi nhuận gộp từ kinh doanh bảo hiểm tăng 48,3% so năm 2015, đạt 146,120 tỷ đồng, chủ yếu do bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại giảm. Tuy nhiên, Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính và Lợi nhuận trước thuế giảm.

### 2.1. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm và quản lý chi phí

Năm 2016, doanh thu phí nhận tái và Doanh thu phí giữ lại không đạt kế hoạch được giao, trong đó doanh thu phí giữ lại đạt 83,9% kế hoạch và 91,5% so với 2015. Đạt được kết quả nêu trên là do:

+ Nghiệp vụ Tài sản: Doanh thu phí đạt 92% kế hoạch do lượng phí vào treaties giảm do hạ limit Cat 4-5. Đối với dịch vụ tạm thời, do không thống nhất được với công ty Bảo hiểm gốc, nhà đứng đầu nhận tái bảo hiểm về điều khoản Replacement Value, Vinare không chấp nhận bảo hiểm trên giá trị nên đã từ chối nhiều dịch vụ.

+ Nghiệp vụ Hàng hóa: Doanh thu phí chỉ đạt 61% kế hoạch, phí giữ lại đạt 55% kế hoạch do giảm tỷ lệ tham gia đối với dịch vụ Vinafood 2 do quan ngại về vấn đề kiểm soát rủi ro; lượng phí vào hợp đồng từ BHV, SVI cũng giảm mạnh.

+ Bảo hiểm thân tàu: Doanh thu và phí giữ lại đạt 91% kế hoạch.

+ Nghiệp vụ hỗn hợp: Doanh thu phí đạt 118% kế hoạch.

+ Nghiệp vụ kỹ thuật: Doanh thu phí đạt 96%, phí giữ lại đạt 92,5% kế hoạch.

### 2.2. Hiệu quả kinh doanh theo nghiệp vụ và Bồi thường

- Bồi thường thuộc TNGL giảm 17,1% (56,3 tỷ) so với năm 2015. Nguyên nhân chủ yếu do:

+ Nghiệp vụ Tài sản: bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại giảm 35% so với năm 2015 do tác động của việc thắt chặt quản lý rủi ro, phân loại Cat 4, Cat 5 và các nỗ lực của thị trường trong việc đánh giá rủi ro trước khi cấp đơn, hạn chế cạnh tranh hạ phí, mở rộng điều kiện, điều khoản và tổn thất bất thường ít hơn so với năm trước.

+ Nghiệp vụ Hàng hóa: bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại giảm 44% do giảm phí giữ lại (39%) và tình hình bồi thường chung giảm.

+ Nghiệp vụ Thân tàu: Bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại tăng 25% do tiếp tục xảy ra nhiều tổn thất lớn.

### 2.3. Tình hình công nợ kinh doanh Tái bảo hiểm

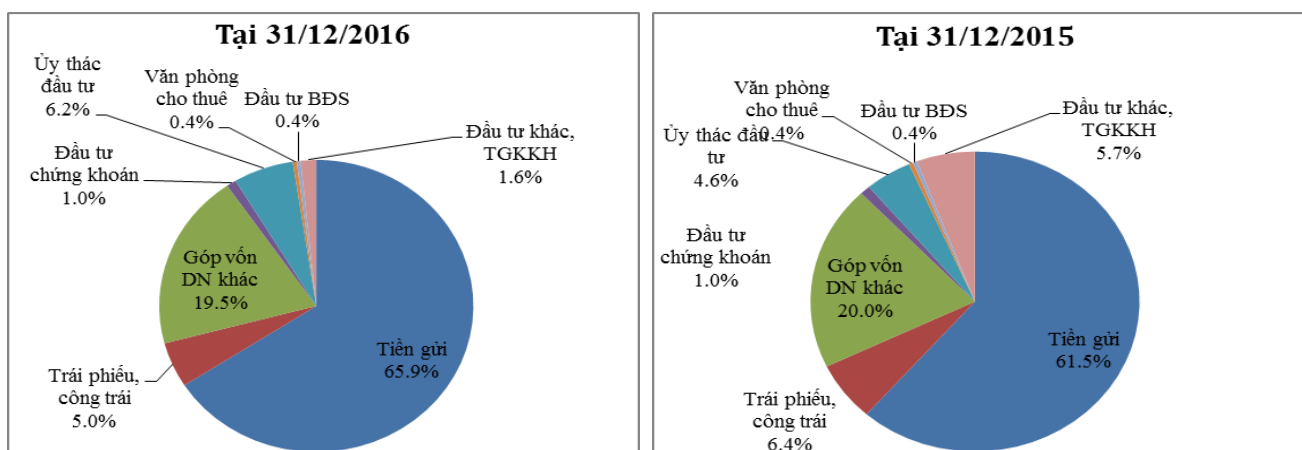
Tình hình công nợ kinh doanh Tái bảo hiểm tại 31/12/2016 như sau:

*Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	Tăng/Giảm
1	Công nợ phải thu	661,297	655,159	- 6,138
2	Công nợ phải trả	559,448	598,978	+ 39,530
3	Net công nợ phải thu	101,849	56,181	- 45,668

## 2.4. Hoạt động đầu tư tài chính

- **Cơ cấu danh mục đầu tư:**



Đến 31/12/2016 tổng giá trị danh mục đầu tư của VINARE là 3.380,3 tỷ đồng, tăng 104,4 tỷ đồng so đầu năm, cơ cấu danh mục đầu tư có thay đổi theo hướng tăng tỷ trọng tiền gửi (từ 61.5% lên 65.9%), ủy thác đầu tư (4.6% lên 6.2%); giảm tỷ trọng trái phiếu, công trái (từ 6.4% xuống 5%), góp vốn (từ 20% xuống 19.5%).

- **Hiệu quả hoạt động đầu tư chính:**

Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính năm 2016 là 201 tỷ đồng - giảm 31,7 tỷ đồng so với năm 2015 nguyên nhân là do:

- Lợi nhuận từ góp vốn cổ phần và kinh doanh chứng khoán giảm 10.8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước
- Lợi nhuận thuần từ chênh lệch tỷ giá giảm 10 tỷ đồng
- Lãi tiền gửi, trái phiếu, đầu tư khác giảm 2.6 tỷ đồng so với cùng kỳ .
- Chi phí tài chính khác tăng 8.3 tỷ đồng .

*(Theo thuyết minh số 22, 23 tại BCTC Riêng đã kiểm toán)*

- **Hoạt động đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác:**

Hầu hết các doanh nghiệp VINARE có vốn góp đều có kết quả kinh doanh có lãi trong năm tài chính 2016, ngoại trừ Bảo hiểm Phú Hưng. Các khoản đầu tư của VNR đã được trích lập dự phòng đầy đủ theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.

## II. Công tác chỉ đạo điều hành của HĐQT và Ban điều hành

### 1. Công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp

VINARE chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Nhà nước và các quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo hoạt động ổn định của Tổng Công ty.

### 2. Phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành, các Phòng và Ban kiểm soát

HĐQT, Ban điều hành và các đơn vị của VINARE đều tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, thực hiện giải trình cung cấp số liệu, tài liệu cho Ban kiểm soát kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu.

### **3. Các mặt hoạt động khác**

- *Nâng cao năng lực nghiệp vụ, quản lý và khai thác:* Đánh giá các tác động của việc quản lý rủi ro Cat 4, Cat 5; Triển khai thành công sản phẩm Bảo hiểm ung thư (phối hợp Swiss Re và Bảo Việt); Hội nghị sơ kết bảo hiểm tàu cá theo Nghị định 76/2014/NĐ-CP; Báo cáo đánh giá thị trường và khách hàng; Hội thảo giới thiệu về bảo hiểm thiên tai cho thành phố Đà Nẵng; Tổng kết, đánh giá, thảo luận về BHNN; Tham gia nghiên cứu/đề xuất sửa đổi các chính sách, tham gia các Ban không chuyên của thị trường thông qua Hiệp hội Bảo hiểm; Tham gia xây dựng văn bản về BH Xây dựng lắp đặt, Nat Cat.

- *Tổ chức cán bộ và tiền lương:* Sửa đổi quy chế tiền lương và xây dựng chính sách đóng BHXH mới; Ban hành nội quy lao động và Quy chế chấm công vân tay; Tổ chức hội thảo về các chính sách phát triển nguồn lực (phối hợp với Swiss Re); Hoàn thiện sửa đổi thỏa ước lao động tập thể, các quy chế chi tiêu nội bộ, Khen thưởng, Phúc lợi; Kiện toàn đội ngũ lãnh đạo; Ban hành quy chế bổ nhiệm và bổ nhiệm lại; Kiện toàn bộ máy Ban Giám đốc, các Ban Tài sản, BCA, NS-TH.

- *Đào tạo và Hỗ trợ thị trường:* Tổ chức đào tạo cho khách hàng trong các lĩnh vực nghiệp vụ, sản phẩm, quản lý rủi ro; Cử cán bộ đào tạo trong và ngoài nước; Tổ chức đào tạo cho cán bộ Vinare và thị trường về Bảo hiểm trách nhiệm; Hội thảo Bảo hiểm P&I, Kế toán nghiệp vụ, BH phong điện.

- *Công nghệ thông tin:* Triển khai phần mềm quản lý nhân sự; Triển khai phần mềm kế toán; Xây dựng chính sách tăng cường bảo mật thông tin; Nâng cấp hệ thống ViOffice.

- *Quản lý rủi ro:* Xây dựng năng lực về chuyên gia tính toán; Lập báo cáo đánh giá rủi ro hàng quý (tập trung vào nghiệp vụ tài sản); Đánh giá rủi ro được bảo hiểm, tham gia đánh giá, giám định tổn thất một số vụ bồi thường lớn; Phát triển công cụ định phí.

- *Rating:* AM.Best tiếp tục duy trì mức xếp hạng B++ đối với Năng lực tài chính và bbb đối với Năng lực tín dụng.

- *Các hoạt động khác:* Bộ phận Tài chính - Kế toán hệ thống hóa và cập nhật các chính sách; kiến nghị Bộ tài chính, Hiệp hội bảo hiểm về việc sửa đổi chính sách; Kiểm soát nội bộ rà soát và đánh giá việc thực hiện các quy trình quản trị; Đầu tư tăng cường các hoạt động ủy thác; Phân tích yêu cầu người sử dụng để làm cơ sở xây dựng phần mềm kế toán mới.

### **III. Đánh giá kết quả**

Căn cứ kết quả thẩm định trên báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016. Ban kiểm soát đánh giá như sau:

#### *- Về hoạt động kinh doanh*

Doanh thu phí bảo hiểm nhận tái tăng so với 2015, duy trì kiểm soát chặt chẽ rủi ro, hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận 2016..

Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công tác tài chính, trích lập dự phòng đầy đủ và theo nguyên tắc thận trọng.

#### *- Về Quản trị điều hành*

Hội đồng quản trị và Ban điều hành sát sao, quan điểm minh bạch rõ ràng.

Các vấn đề ra quyết định đều được thảo luận và thông báo đầy đủ tới ban điều hành và Ban kiểm soát.

Ban điều hành chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết, chỉ đạo từ HĐQT.

- Về Quản lý tài chính:

Năm 2016 biên khả năng thanh toán của Tổng Công ty đạt 1.611.742 triệu đồng so với biên khả năng thanh toán tối thiểu theo quy định là 206.945 triệu đồng, cao gấp 7,79 lần so với biên khả năng thanh toán tối thiểu.

### **C. KHUYẾN NGHỊ**

- Đôn đốc thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ của nhóm khách hàng trong nước.

- Hoàn thiện chương trình phần mềm kế toán, kết nối với nghiệp vụ.

- Tăng cường năng lực quản trị rủi ro.

- Xây dựng năng lực chuyên gia tính toán.

- Xây dựng công cụ tính phí.

- Cần rà soát lại các khoản mục đầu tư, cơ cấu lại danh mục đầu tư, có phương án xử lý đối với từng khoản đầu tư để giảm thiểu rủi ro thua lỗ, mất vốn. Đối với các doanh nghiệp có vốn góp của VINARE kinh doanh không có lãi cần nghiên cứu việc tái cơ cấu, thoái vốn tại các doanh nghiệp này.

Trên đây là nội dung Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh năm 2016 của VINARE do Ban Kiểm soát lập và báo cáo Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**



**Trần Trung Tính**